

Số: TVHN-207 /DBQG

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2024

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

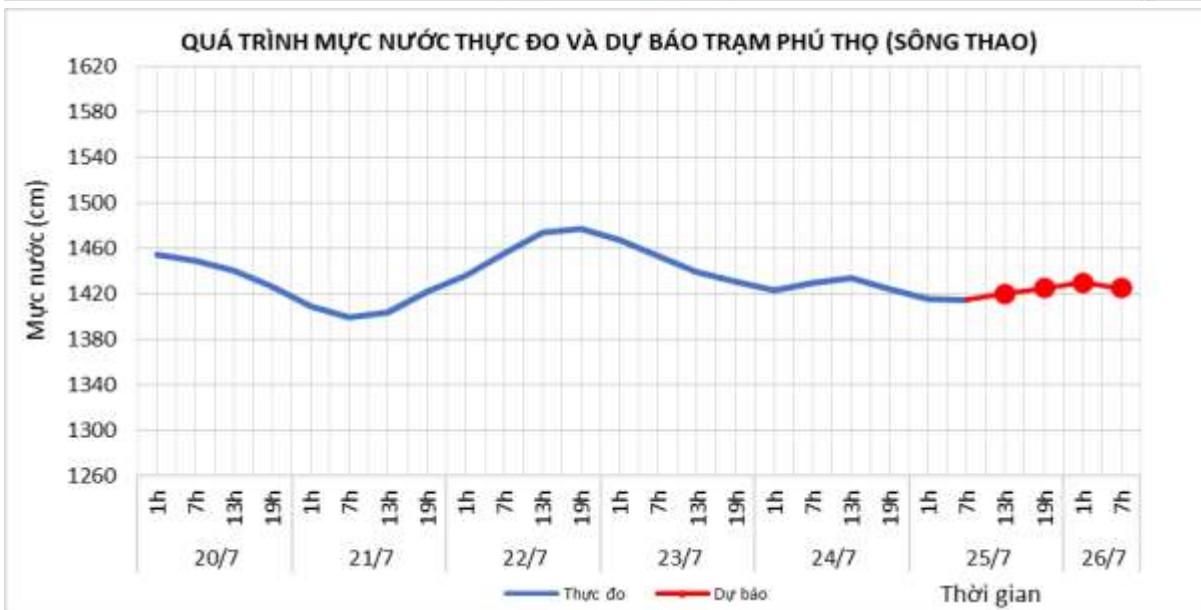
1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



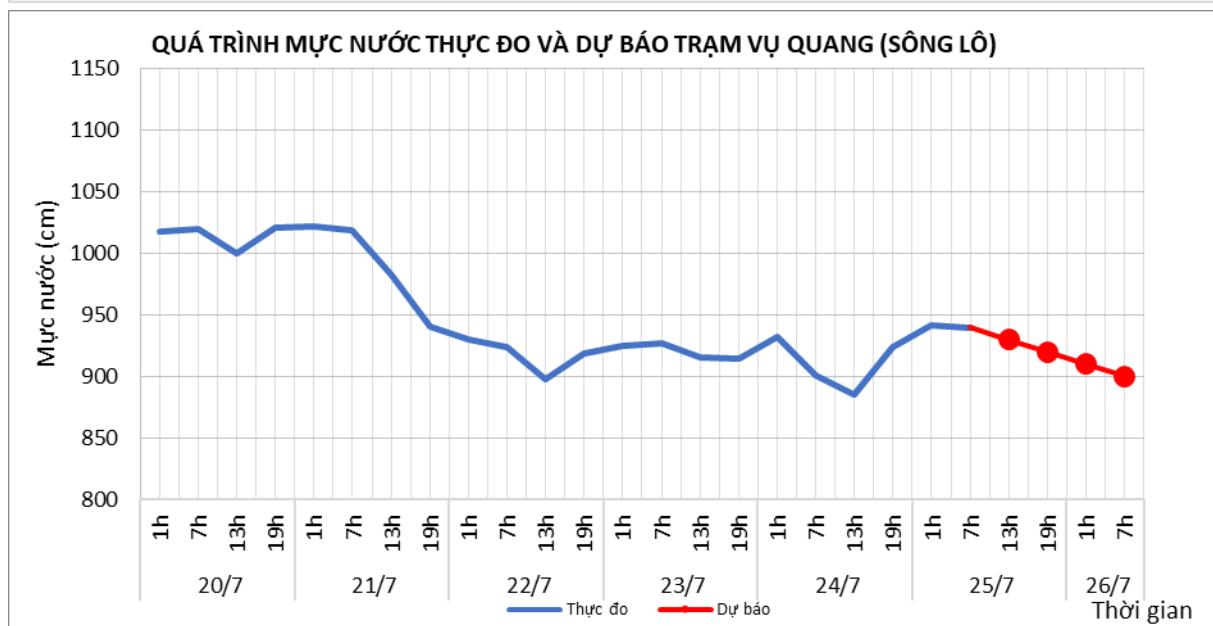
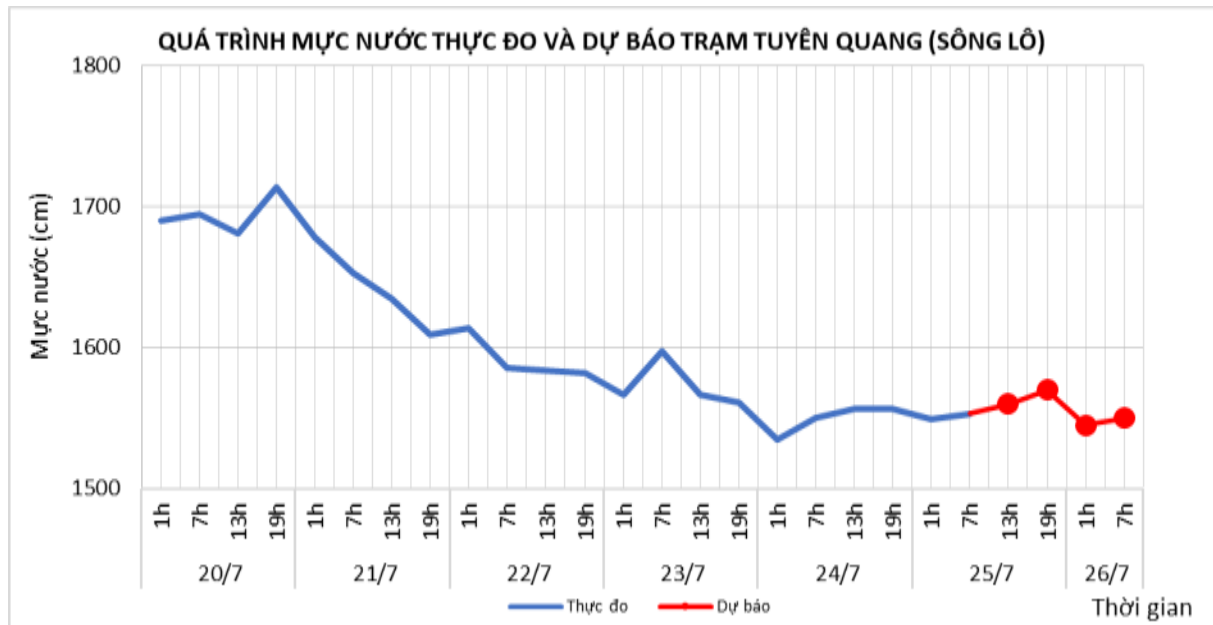
1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên..

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang biến đổi theo điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên.



2. Khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ:

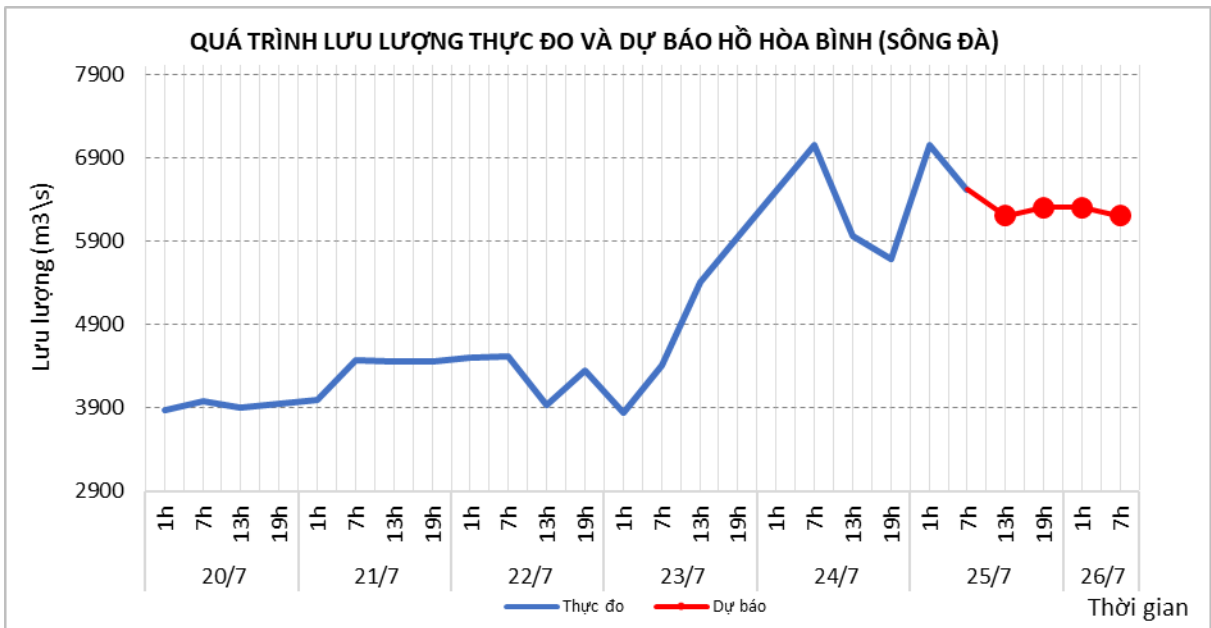
2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La theo xu thế tăng do ảnh hưởng của mưa trên lưu vực

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La



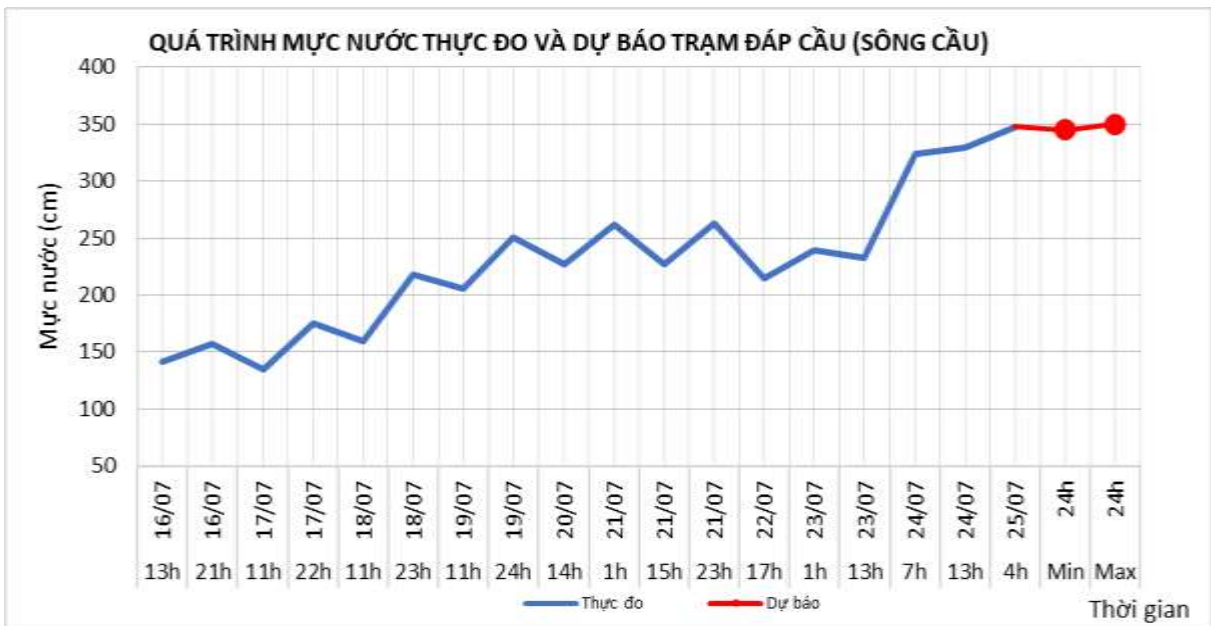
2.2. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu đang biến đổi chậm theo xu thế lên

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu sẽ biến đổi chậm



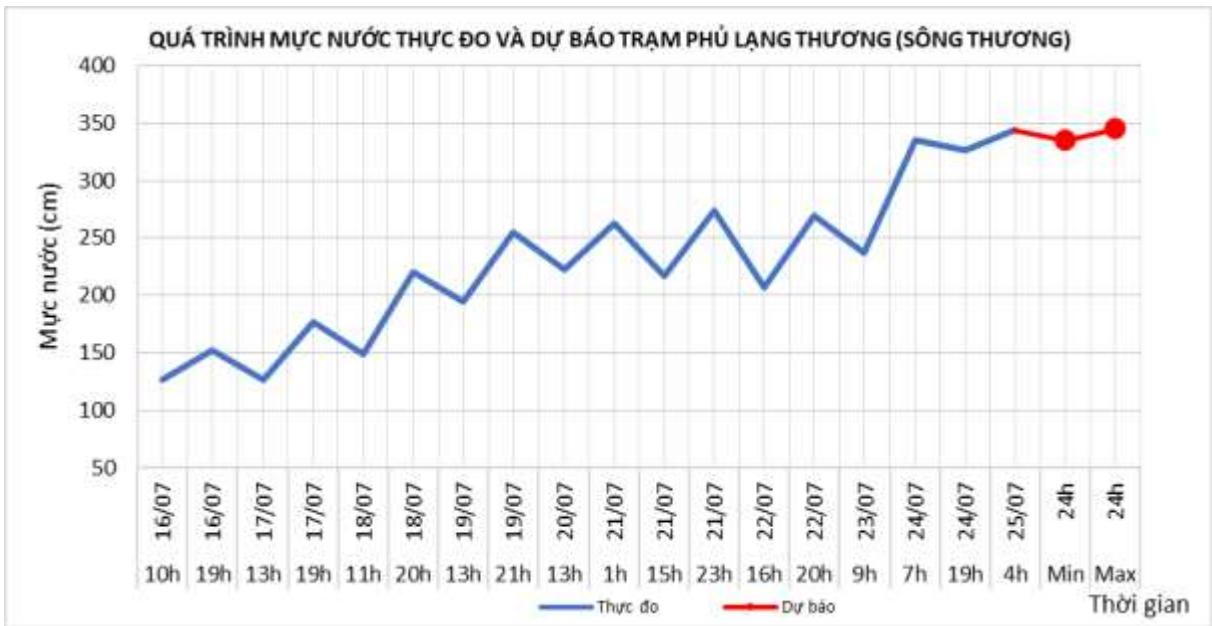
2.3. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước ở thượng lưu sông Thương đang biến đổi chậm, hạ lưu sông Thương đang lên chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu sông Thương tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thương tại Phủ Lạng Thương sẽ biến đổi chậm theo xu thế xuống.



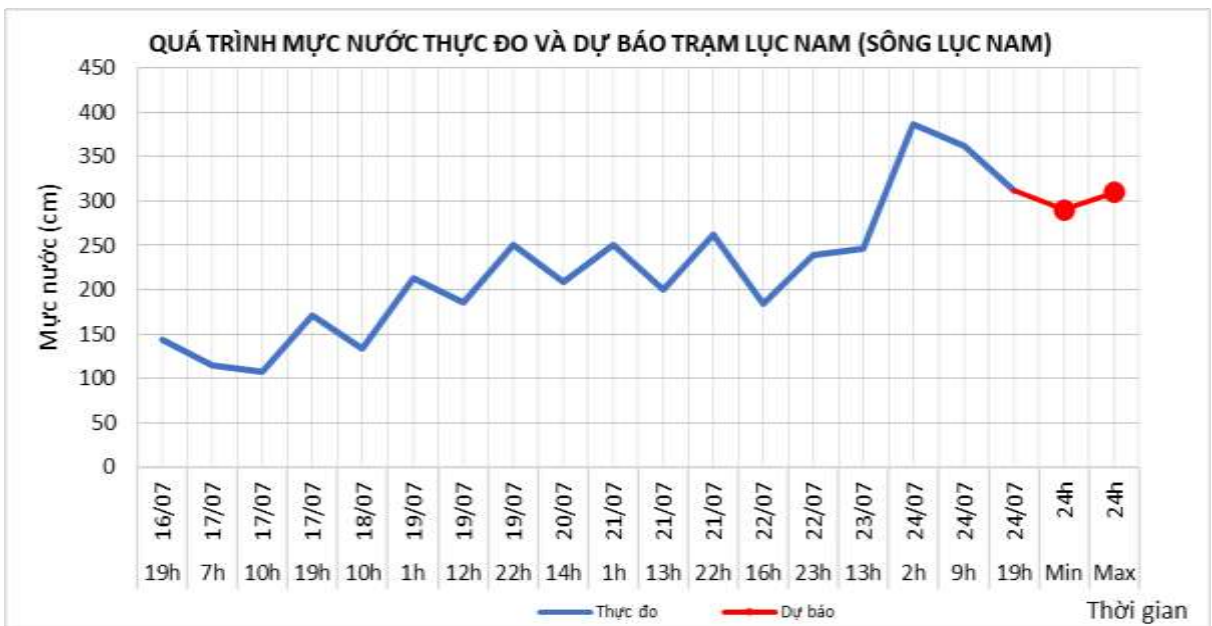
2.4. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Lục Nam đang xuống; mức nước hạ lưu tại trạm Lục Nam đang biến đổi chậm theo xu thế xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Lục Nam sẽ xuống; hạ lưu sông Lục Nam tại Lục Nam sẽ biến đổi chậm.



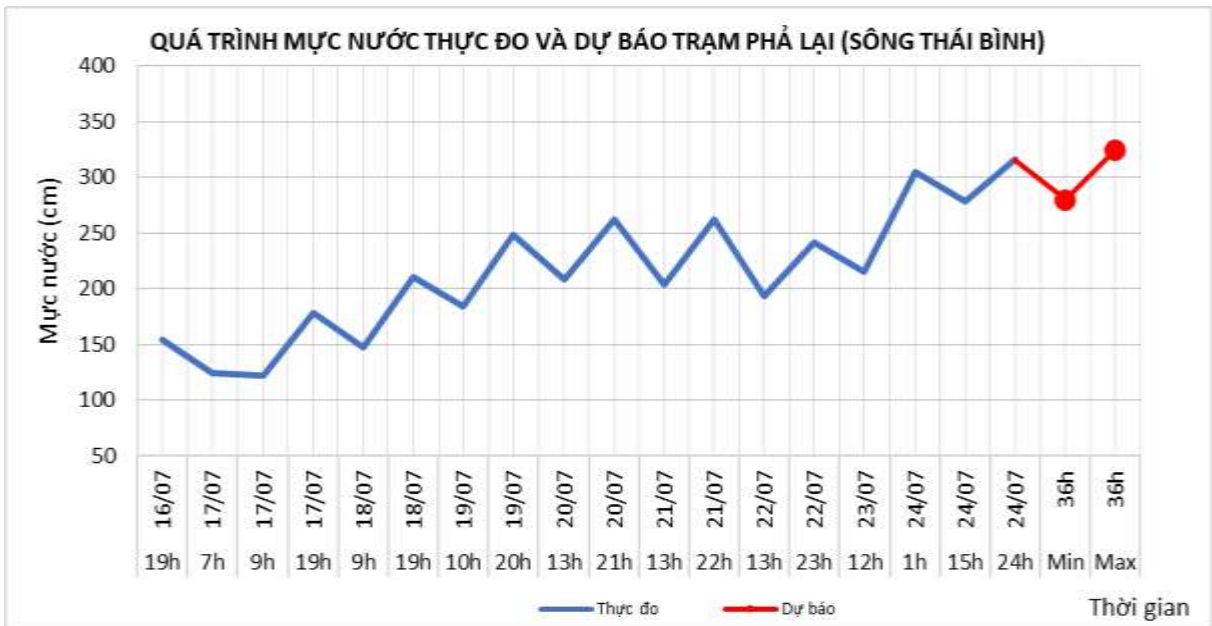
2.5. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm theo xu thế lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 3,30m và thấp nhất ở mức 3,00m.



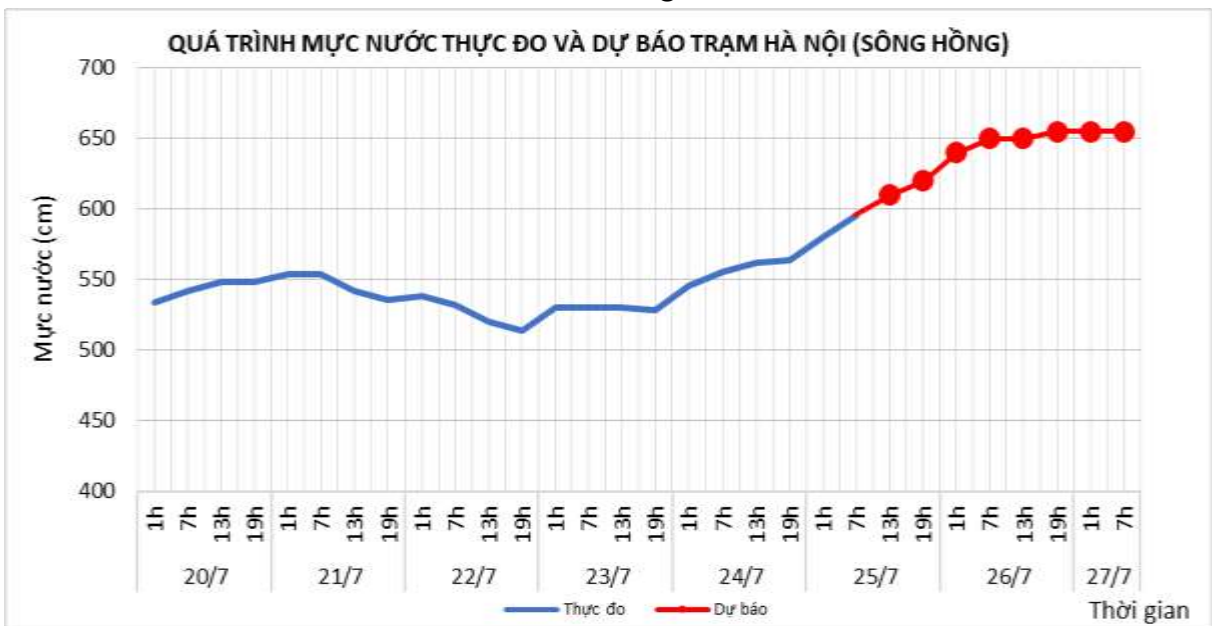
2.6. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng đang lên do Thủy điện Hòa Bình mở cửa xả đáy số 04 lúc 23h/24/7. Mức nước tại trạm Hà Nội lúc 7h/25/7 là 5,96m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tiếp tục lên trong 24 giờ tới sau biến đổi chậm. Đến 7h/27/07 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 6,55m dưới BĐ 1: 2,95m.



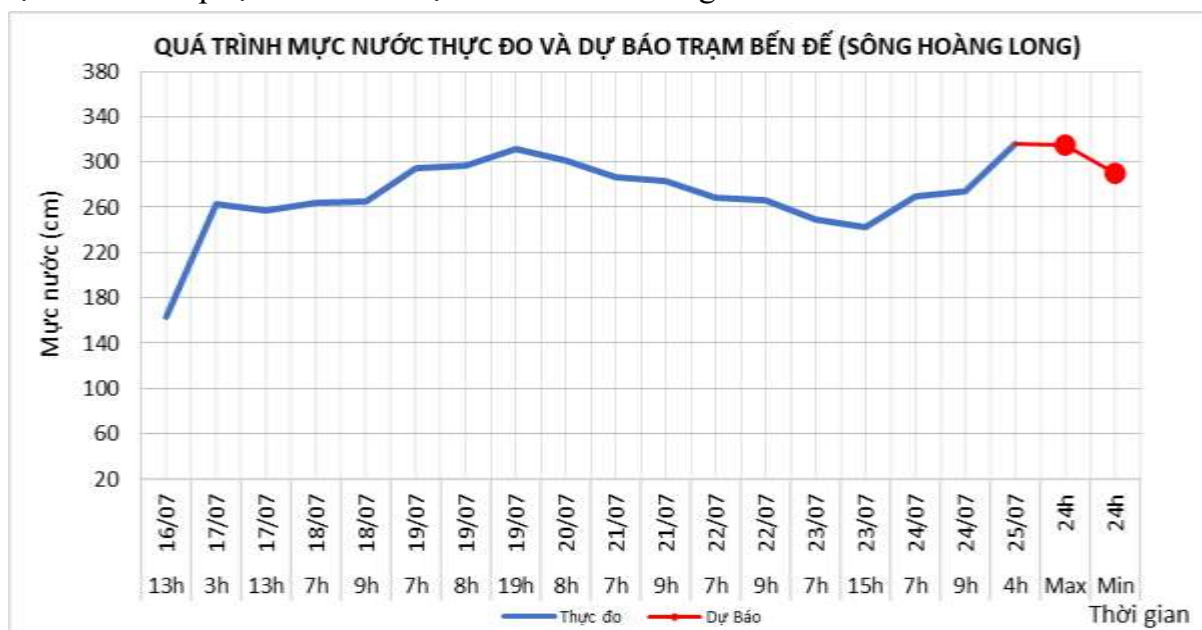
2.7. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bôi tại Hưng Thi lên và đạt đỉnh ở mức 10,91m (lúc 14h/24/7), dưới BĐ 2 là 0,09m và hiện đang xuống. Mức nước sông Hoàng Long tại trạm Bến Đé lên và đạt đỉnh ở mức 3,16m (lúc 4h/25/7), trên BĐ 1 là 0,16m, hiện đang biến đổi chậm. Lúc 07h/25/7, mức nước tại Bến Đé là 3,15m trên BĐ 1 là 0,15m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Bôi tại Hưng Thi sẽ tiếp tục xuống. Mực nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm với xu thế xuống.



2.8. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước các sông ở Sơn La, Hòa Bình đang xuống; mực nước vùng cửa sông ven biển đang dao động theo triều.

Mực nước lúc 7h/25/7, trên sông Đáy (Hà Nam) tại Phủ Lý là 4,03m, trên BĐ3: 0,03.

Mực nước các sông khác vùng cửa sông ven biển đang dao động theo kỳ triều và ở mức BĐ1-BĐ2.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đáy thuộc tỉnh Hà Nam dao động ở mức BĐ3; mực nước sông Hoàng Long (Ninh Bình) sẽ biến đổi chậm và dao động ở mức BĐ1; các sông tại tỉnh Sơn La sẽ xuống dưới mức BĐ1; các sông tại tỉnh Hòa Bình tiếp tục xuống.

Mực nước tại khu vực cửa sông ven biển tiếp tục dao động theo xu thế của thủy triều dao động ở mức BĐ1-BĐ2 vào đêm ngày 25/7/2024..

Nguy cơ cao xảy ra ngập lụt tại các vùng trũng thấp ven sông tại các tỉnh khu vực đồng bằng và trung du Bắc Bộ. Nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất tại khu vực vùng núi Bắc Bộ.

3. Khu vực Bắc Trung Bộ

3.1. Lưu vực sông Mã

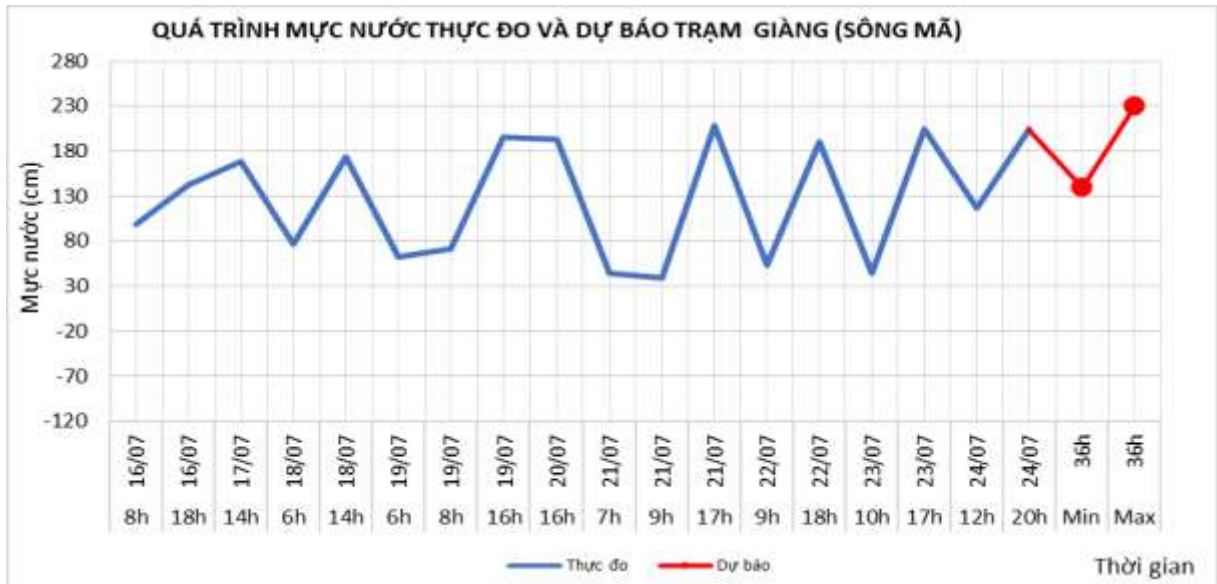
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ thượng nguồn sông Mã tại Mường Lát đã đạt đỉnh và đang xuống; mực nước đỉnh lũ là 171,07 (23h/24/07), dưới BĐ2 0,43m. Sáng nay, mực nước trung lưu sông Mã đang lên; hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu tiếp tục xuống, trung lưu tiếp tục lên và xấp xỉ gần mức BĐ1; hạ

lưu tại Giàng có dao động



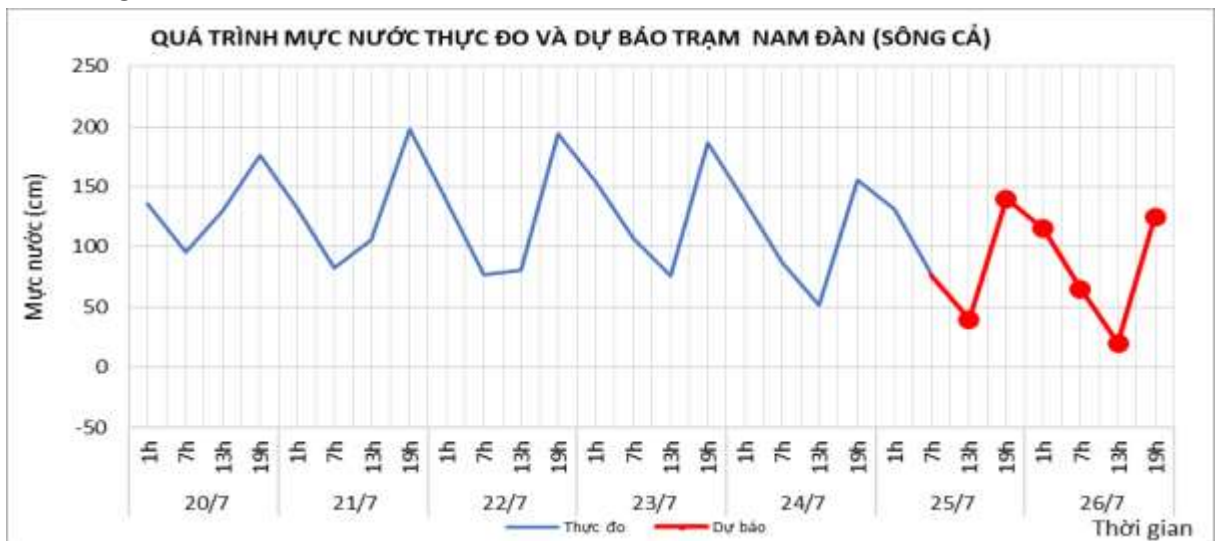
3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu đang lên, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu xuống dần, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



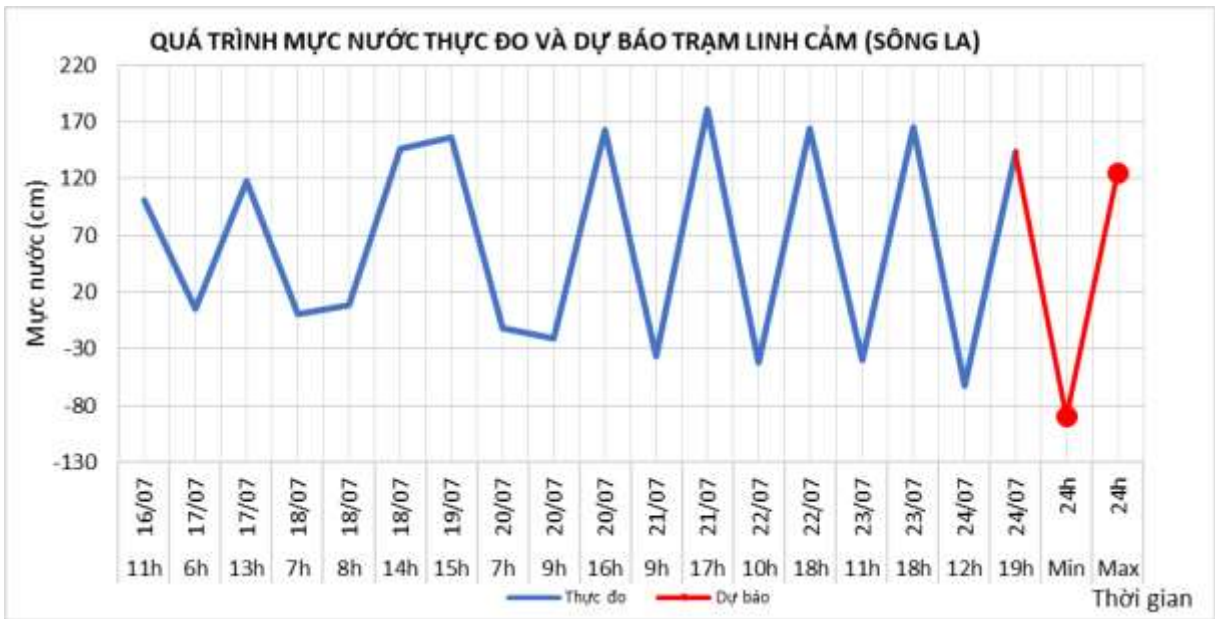
3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



3.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Bưởi có dao động; lúc 7h/25/7, tại Kim Tân 9,59m, dưới BĐ1 0,41m

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Bưởi xuống dần.

4. Khu vực Trung Trung Bộ

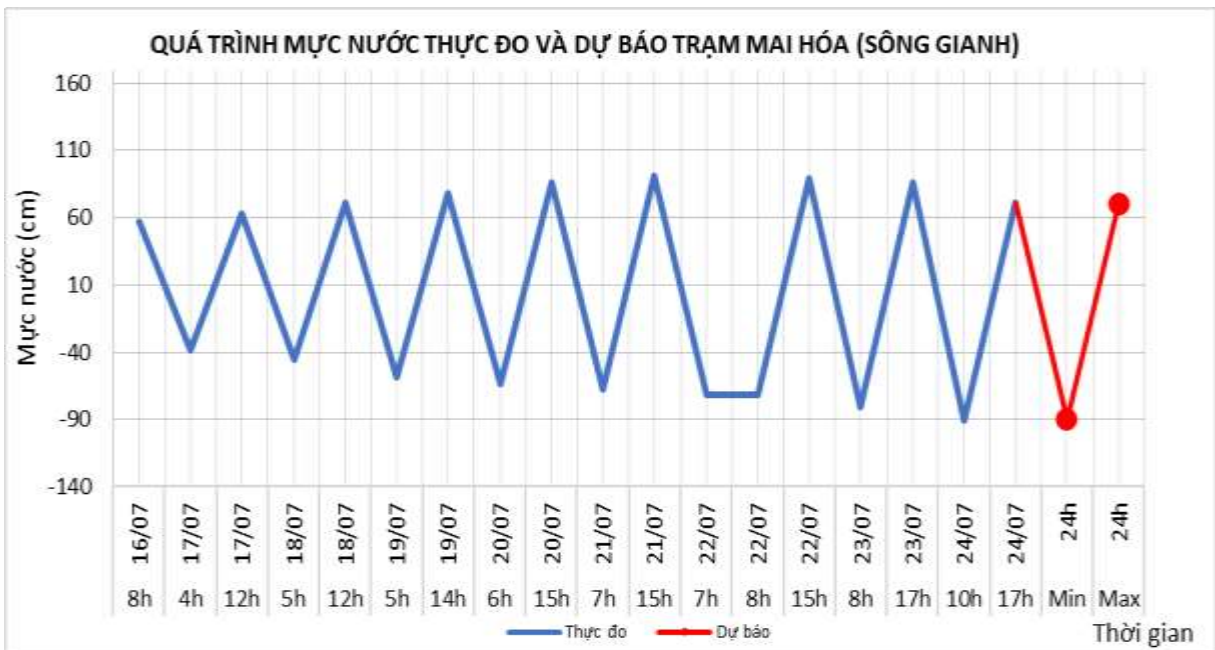
4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu có dao động, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



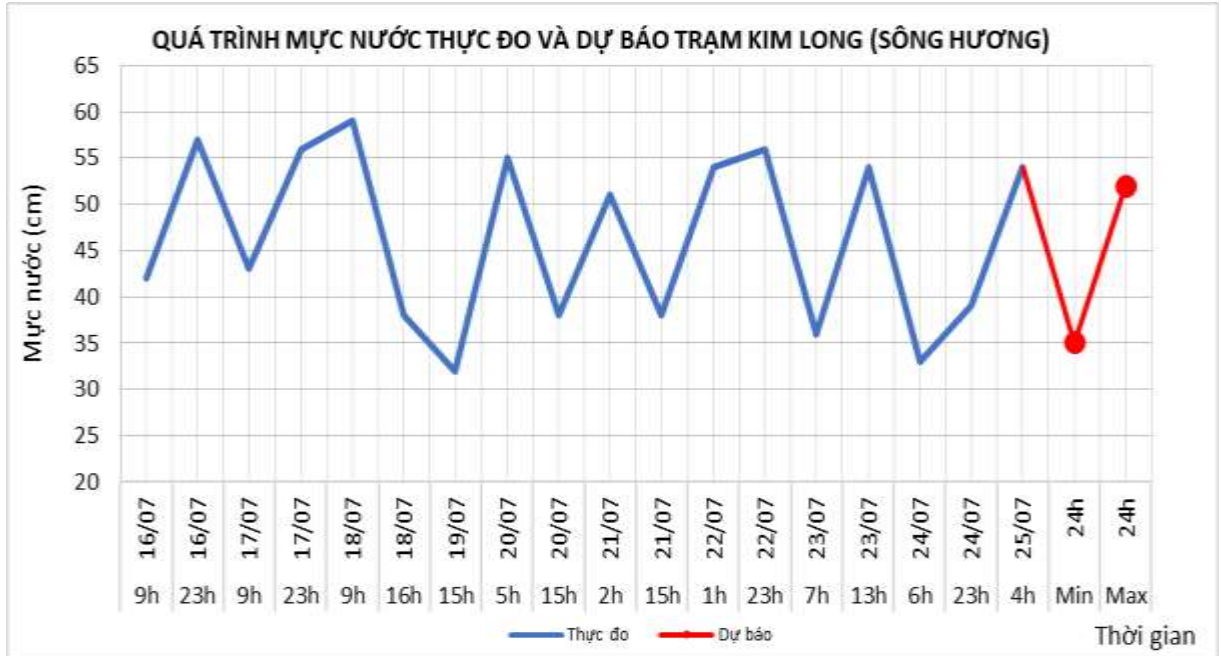
4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.



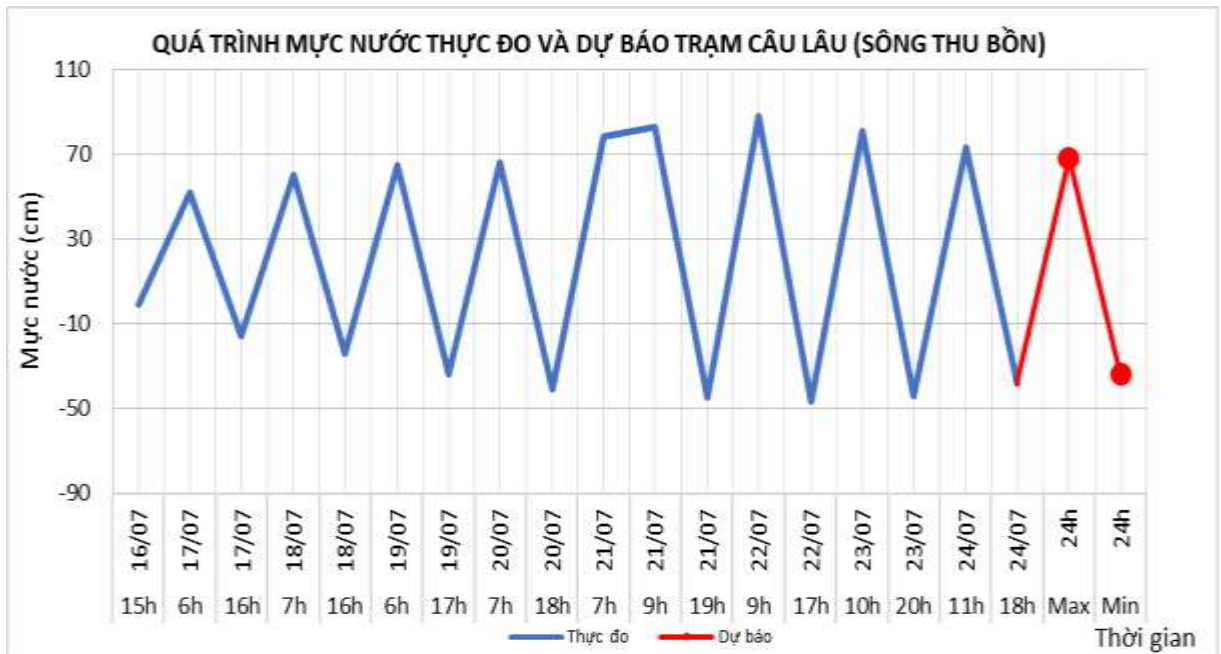
4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



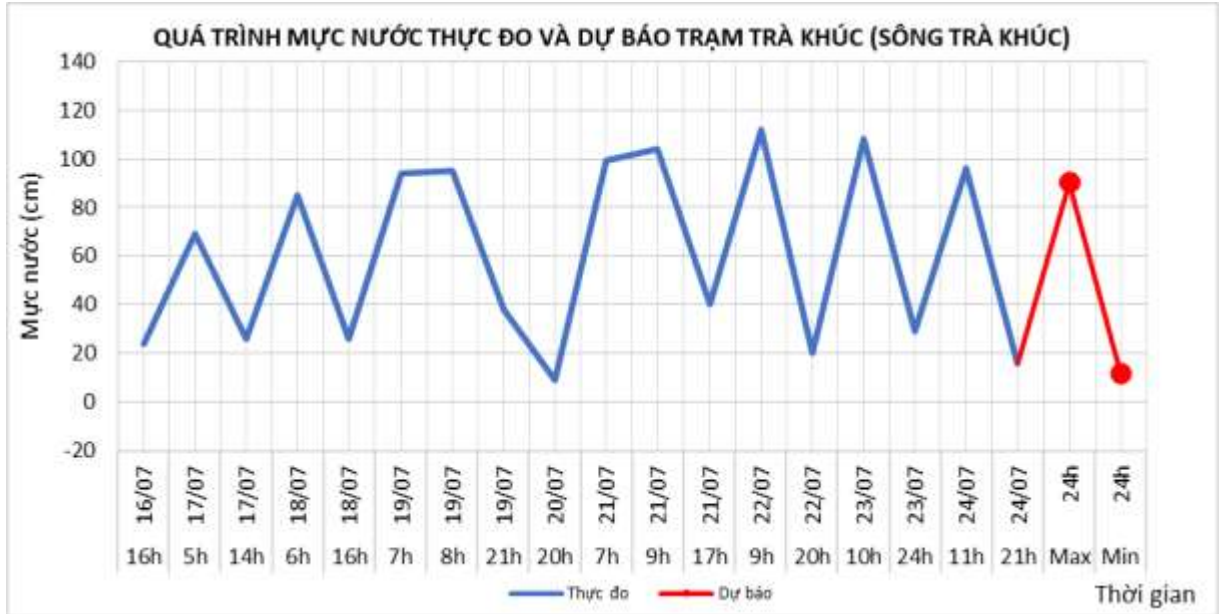
4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.



5. Khu vực Nam Trung Bộ

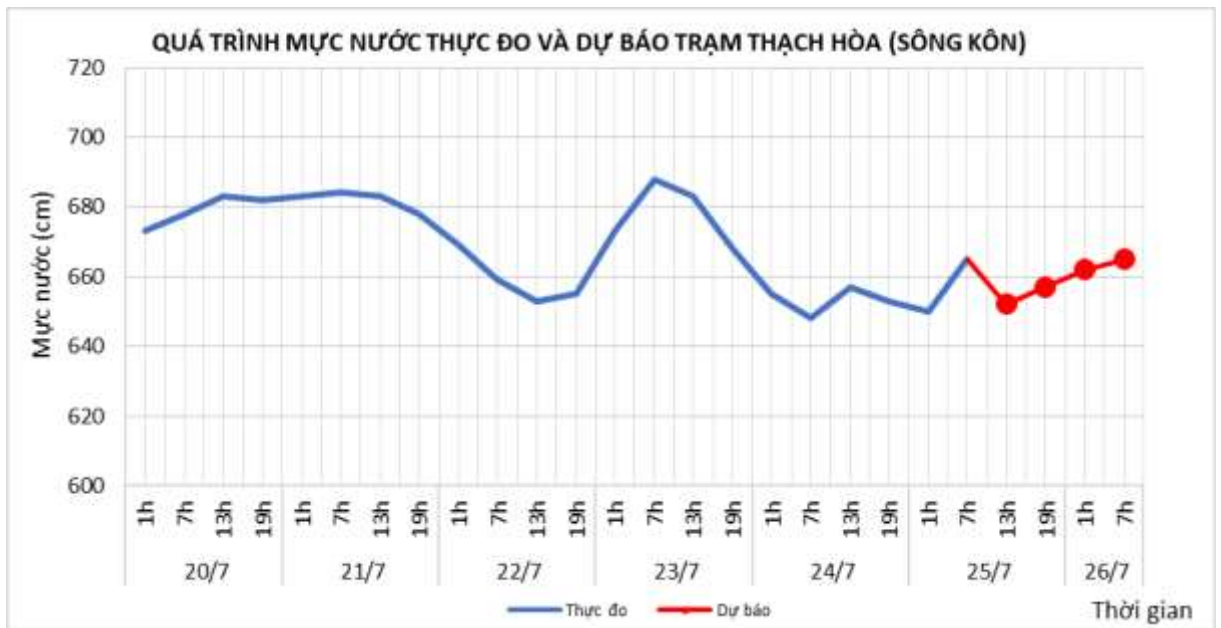
5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.



5.2. Lưu vực sông Ba

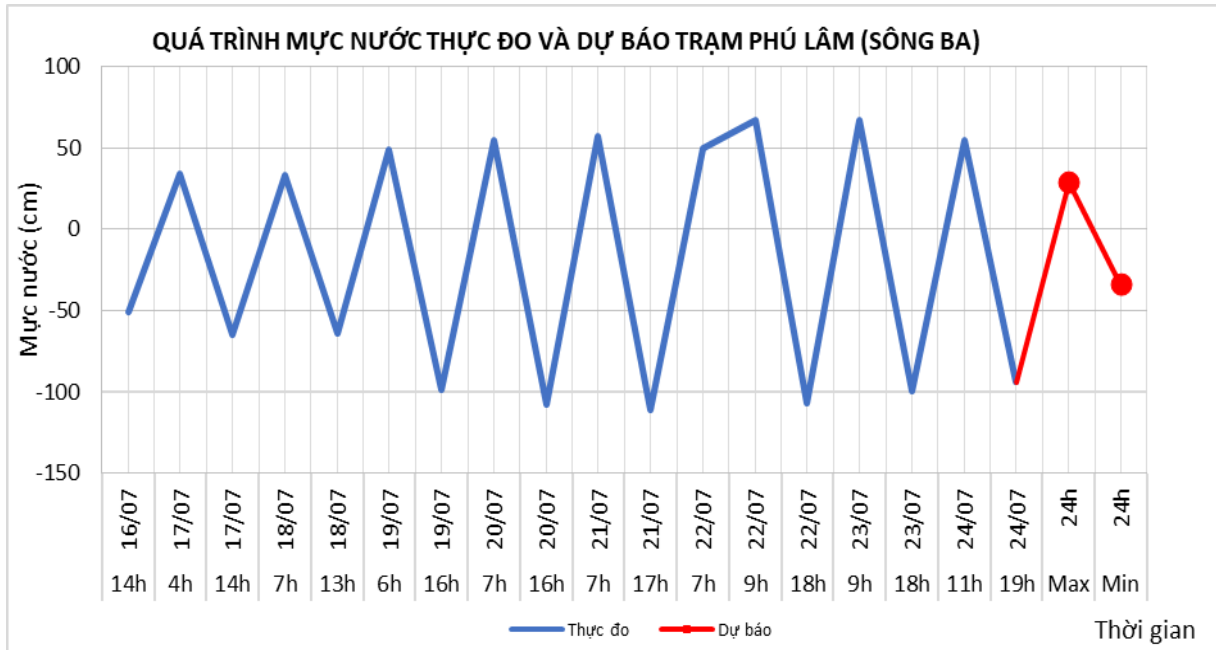
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng trung lưu sông Ba biến đổi chậm, hạ lưu sông Ba dao động theo

điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng trung lưu sông Ba biến đổi chậm; hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



6. Khu vực Tây Nguyên

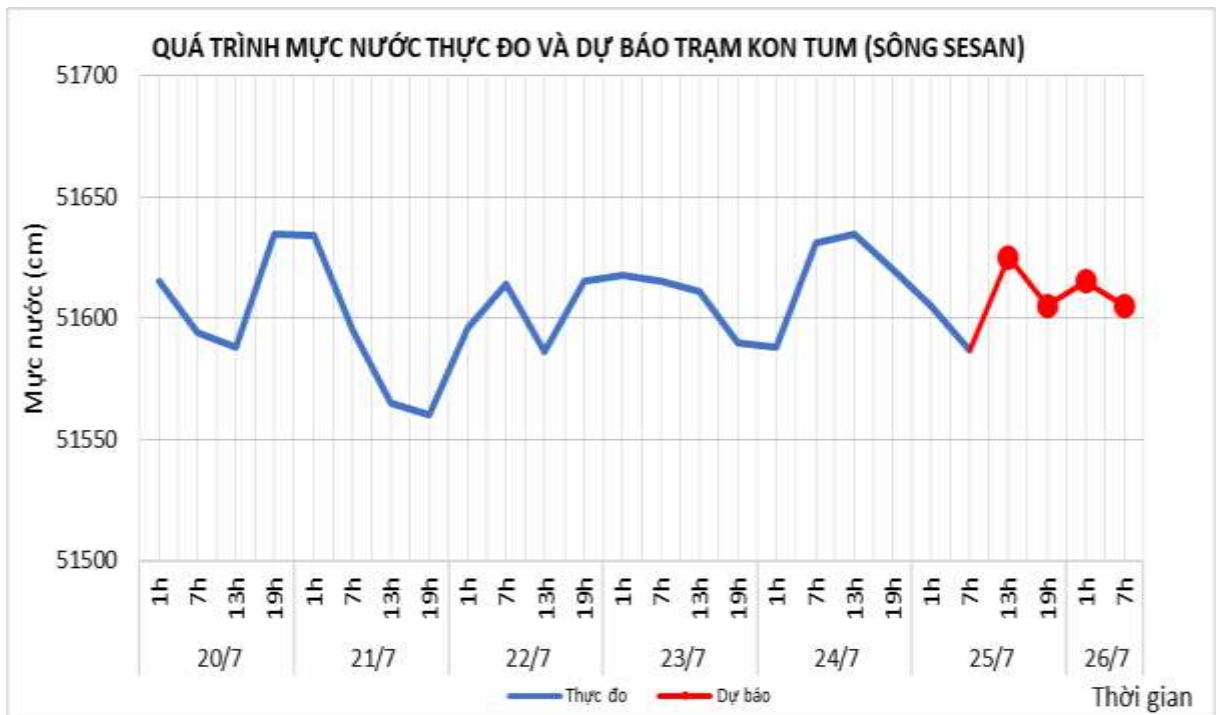
6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Pô Cô đạt đỉnh và xuống, đỉnh tại trạm Đăk Mốt là 585,22m, dưới BĐ2 0,28m. Mực nước các sông khác dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước các sông dao động.



6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana xuống; mức nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana xuống; mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



6.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động.

7. Khu vực Nam Bộ

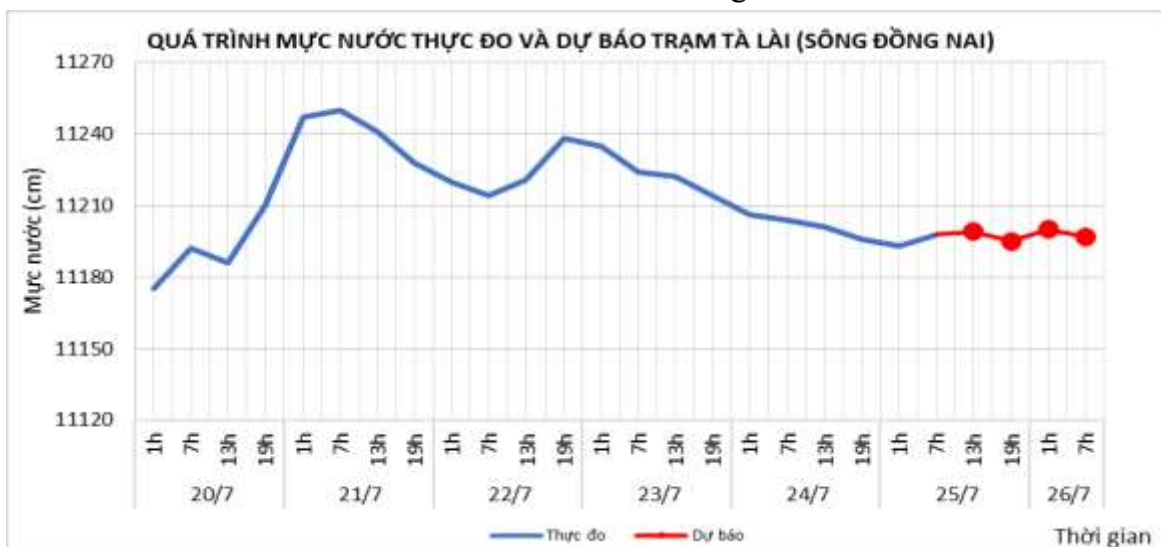
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm..

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước tại trạm Tà Lài biến đổi chậm và dao động ở mức BD1.



7.2. Lưu vực sông Cửu Long

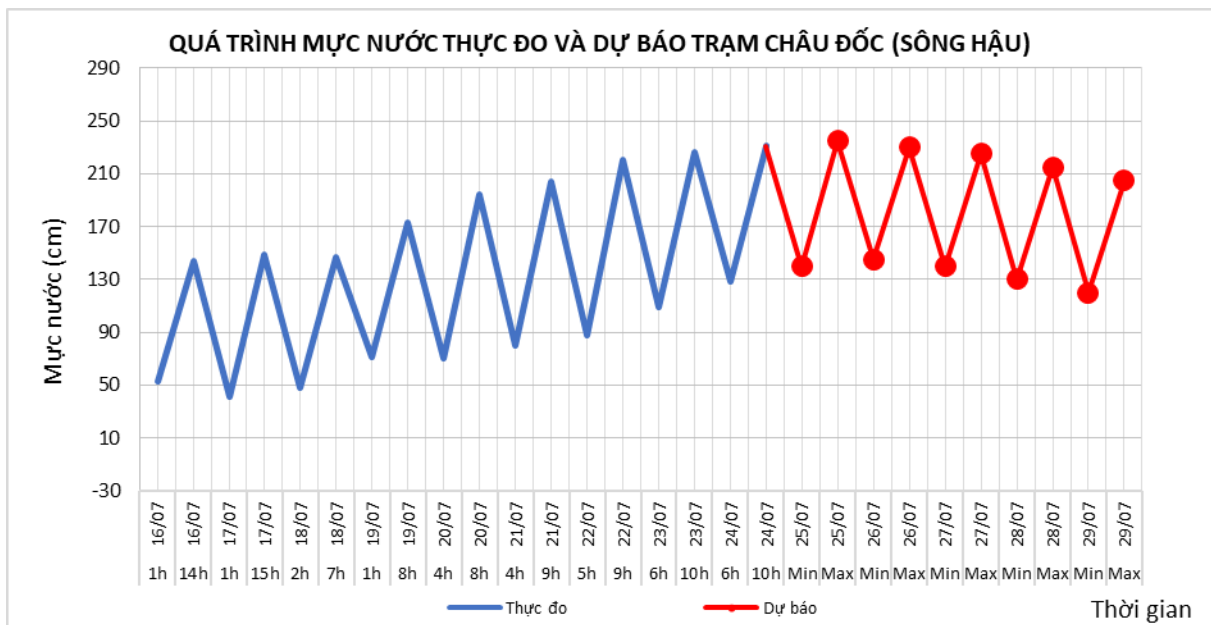
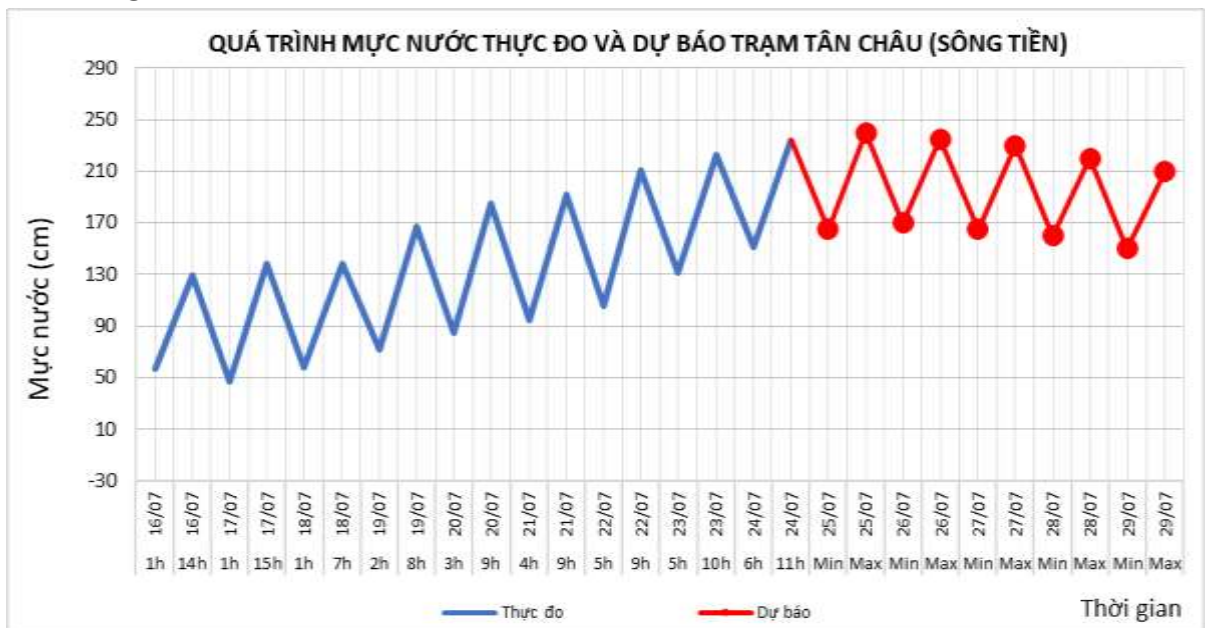
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long đang lên theo triều. Mức nước cao nhất ngày 24/7 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,34m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,31m.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 1-2 ngày tới, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm sau đó xuống. Đến ngày 29/7, mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,10m, tại Châu Đốc ở mức 2,05m.

Cảnh báo: Cần đề phòng khả năng mưa lớn kết hợp với lũ gây ngập lụt, sạt lở bờ sông, suối, các khu vực trũng thấp tại địa bàn các huyện Tân Phú, Định Quán thuộc tỉnh Đồng Nai và các địa bàn lân cận



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-24/07	19h-24/07	1h-25/07	7h-25/07	13h-25/07		19h-25/07		1h-26/07		7h-26/07		13h-26/07		19h-26/07		1h-27/07		7h-27/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	5964	5689	7049	6522	6200	↓	6300	↑	6300	→	6200	↓								
Thao	Yên Bái	2712	2724	2747	2759	2770	↑	2775	↑	2775	→	2765	↓								
Thao	Phú Thọ	1434	1424	1416	1415	1420	↑	1425	↑	1430	↑	1425	↓								
Lô	Tuyên Quang	1556	1556	1549	1553	1560	↑	1570	↑	1545	↓	1550	↑								
Lô	Vụ Quang	885	924	942	940	930	↓	920	↓	910	↓	900	↓								
Hồng	Hà Nội	562	564	580	596	610	↑	620	↑	640	↑	650	↑	650	→	655	↑	655	→	655	→
Cả	Nam Đàn	52	156	131	77	40	↓	140	↑	115	↓	65	↓	20	↓	125	↑				
Kôn	Thanh Hòa	657	653	650	665	652	↓	657	↑	662	↑	665	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51635	51620	51605	51587	51625	↑	51605	↓	51615	↑	51605	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41832	41827	41822	41808	41800	↓	41795	↓	41788	↓	41782	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11201	11196	11193	11198	11199	↑	11195	↓	11200	↑	11197	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	348	↑	329	↑	350	↑	345	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	344	↑	326	↑	345	↑	335	↑
Lục Nam	Lục Nam	362	↓	312	↑	310	↓	290	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	316	↑	263	↑	325	↑	280	↑
Hoàng Long	Bến Đé	316	↑	274	↑	315	↓	290	↑
Mã	Giàng (**)	204	↓	117	↑	230	↑	140	↑
La	Linh Cảm	144	↓	-62	↓	125	↓	-90	↓
Gianh	Mai Hóa	71	↓	-91	↓	70	↓	-90	↑
Hương	Kim Long	54	→	39	↑	52	↓	35	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	73	↓	-38	↑	68	↓	-34	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	96	↓	16	↓	90	↓	12	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	55	↓	-94	↑	29	↓	-34	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		24/07	25/07	26/07	27/07	28/07	29/07	24/07	25/07	26/07	27/07	28/07	29/07												
Sông Tiền	Tân Châu	234	↑	240	↑	235	↓	230	↓	220	↓	210	↓	151	↓	165	↑	170	↑	165	↓	160	↓	150	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	231	↑	235	↑	230	↓	225	↓	215	↓	205	↓	128	↑	140	↑	145	↑	140	↓	130	↓	120	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 26/07

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng